TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 1 - HƯNG YÊN**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 155/2026/HSST
Ngày: 26/8/2026

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 1 - HƯNG YÊN

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thu Hằng.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Nguyễn Thị Bá Thiệp và bà Nguyễn Thị Bích Thu.

Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Duy Long – Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 1 – Hưng Yên.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 1 - Hưng Yên tham gia phiên tòa:

Bà Hoàng Thị Hương - Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hưng Yên (Theo Quyết định biệt phái số 307/QĐ - VKSHY ngày 31/7/2026 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hưng Yên) và ông Lê Công Tiệp - Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân khu vực 1 - Hưng Yên.

Ngày 26 tháng 8 năm 2026, tại Hội trường xét xử Tòa án nhân dân khu vực 1 - Hưng Yên, mở phiên tòa xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 132/2026/TLST - HS ngày 03/8/2026 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 139/2026/QĐXXST - HS ngày 12/8/2026, đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: **Nguyễn Quang D** (tên gọi khác: Không), sinh năm 2005. Nơi thường trú: Thôn Hồng Phong, xã Tân Tiến, tỉnh Hưng Yên. Nơi ở: Thôn Nhì Giáp, xã Liên Minh, tỉnh Ninh Bình. Nghề nghiệp: Lao động tự do. Trình độ học vấn: 12/12. Dân tộc: Kinh. Giới tính: Nam. Tôn giáo: Không. Quốc tịch: Việt Nam. Con ông Nguyễn Viết D1 và bà Lê Thị D. Gia đình bị cáo có 03 anh em, bị cáo là con thứ nhất trong gia đình. Chưa có vợ con.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 16/5/2026 đến ngày 21/5/2026 được chuyển sang biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú đến hiện nay. Có mặt tại phiên tòa.

2. Họ và tên: **Nguyễn Minh T** (tên gọi khác: Không), sinh năm 2005. Nơi cư trú: Thôn Hồng Phong, xã Tân Tiến, tỉnh Hưng Yên. Nghề nghiệp: Sinh viên. Trình độ học vấn: 12/12. Dân tộc: Kinh. Giới tính: Nam. Tôn giáo: Không. Quốc tịch: Việt Nam. Con ông Nguyễn Vĩnh Đ và bà Nguyễn Thị Th. Gia đình bị cáo có 03 chị em, bị cáo là con thứ hai trong gia đình. Chưa có vợ con.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú. Có mặt tại phiên tòa.

3. Họ và tên: **Trương Việt T1** (tên gọi khác: Không), sinh năm 2005. Nơi thường trú: Thôn Đại Điền, xã Phụ Dực, tỉnh Hưng Yên. Nơi ở: Thôn Hồng Phong, xã Tân Tiến, tỉnh Hưng Yên. Nghề nghiệp: Lao động tự do. Trình độ học vấn: 12/12. Dân tộc: Kinh. Giới tính: Nam. Tôn giáo: Không. Quốc tịch: Việt Nam. Con ông Trương Công Đ và bà Lê Thị X. Gia đình bị cáo có 02 anh em, bị cáo là con thứ nhất trong gia đình. Chưa có vợ con.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú. Có mặt tại phiên tòa.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan: Ông Nguyễn Viết D1, sinh năm 1979. Địa chỉ: Thôn Hồng Phong, xã Tân Tiến, tỉnh Hưng Yên. Có mặt.

Người chứng kiến: Anh Đào Mạnh D, sinh năm 1987. Địa chỉ: Số 41 Bãi Sậy, phường Phố Hiến, tỉnh Hưng Yên. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do có nhu cầu mua pháo nổ về sử dụng nên ngày 15/5/2026, Nguyễn Quang D lên mạng xã hội Facebook để tìm mua pháo, D phát hiện 01 nick có tên *"Quyết Nguyễn"* đăng tin bán pháo nổ nên đã kết bạn, đặt mua 05 hộp pháo hoa nổ loại 49 quả/hộp do Thái Lan sản xuất với giá 700.000 đồng/hộp, tổng 05 hộp là 3.500.000 đồng. Tuy nhiên, do không có đủ tiền để thanh toán tiền mua pháo nên D sử dụng tài khoản Facebook có tên *"Nguyễn Quang D*" để liên hệ với Trương Việt T1 là bạn của D sử dụng tài khoản Facebook có tên "*Việt Toàn"* để hỏi vay tiền. Quá trình trao đổi, D cho T1 biết đã đặt mua được 05 hộp pháo hoa nổ do Thái Lan sản xuất với giá 700.000 đồng/1 hộp, đề nghị Toàn cho D vay số tiền 5.000.000 đồng để mua pháo nổ và sử dụng vào việc riêng.

Do không có tiền nên Toàn nói sẽ liên hệ với Nguyễn Minh T để vay tiền cho D. Sau khi được Toàn trao đổi và biết D dùng số tiền vay để mua 05 hộp pháo nổ, T thỏa thuận sẽ đồng ý cho D vay tiền mua pháo nổ nếu D mua giúp T 3 hộp pháo để sử dụng. Tuy nhiên do D chỉ mua được 5 hộp pháo nổ nên thông qua Toàn, D và T cùng thống nhất: T chuyển cho D vay số tiền 4.000.000 đồng, đổi lại D sẽ giao lại cho T 02 hộp pháo nổ (trong số 05 hộp pháo mua được). Theo thỏa thuận, T đã chuyển khoản số tiền 4.000.000 đồng từ tài khoản số 103396484 tại Ngân hàng TMCP Ngoại thương – Chi nhánh Ba Đình của T đến tài khoản số 00004887926 tại Ngân hàng TMCP Tiền Phong của D.

Sau khi nhận được tiền của T, D đã liên hệ với tài khoản *"Quyết Nguyễn"* và được người này hẹn sẽ giao, bán pháo cho D tại khu vực cầu Hưng Hà thuộc địa phận xã Tân Hưng, tỉnh Hưng Yên. Cả hai trao đổi số tài khoản Zalo yêu cầu kết bạn để thuận lợi trong quá trình giao dịch mua bán pháo.

Khoảng 19 giờ 00 phút, cùng ngày D điều khiển xe máy nhãn hiệu HONDA WAVE ALPHA màu xanh đen bạc, biển số 17B5 - 625.38 mang theo Balo màu đen mặt trước có chữ "JOARDRAN" đi từ xã Liên Minh, tỉnh Ninh Bình đến khu vực cầu Hưng Hà để nhận pháo. Theo chỉ dẫn của người bán pháo, D đến khu vực đường mới khu tái định cư, thuộc thôn Phương Trung, xã Tân Hưng, tỉnh Hưng Yên gặp người có đàn ông *(không biết rõ tên, tuổi cụ thể)* giao cho D 01 túi nilon màu trắng sọc tím, đang để dưới lề đường, D mở ra kiểm tra thấy bên trong túi nilon có chứa 05 hộp hình chữ nhật, loại 49 quả đúng như loại pháo đã thỏa thuận mua. Theo yêu cầu của người đàn ông, D đã sử dụng điện thoại chuyển khoản số tiền 3.500.000 đồng từ tài khoản số 00004887926 Ngân hàng TMCP Tiền Phong của D đến số tài khoản 270704070002072 Ngân hàng TMCP Phát triển thành phố Hồ Chí Minh (HD Bank) mang tên LE THI KIM TRANG để trả tiền mua pháo. Sau khi nhận được tiền người đàn ông trên bỏ đi, D cho 03 hộp pháo vào balo, còn lại 02 hộp pháo để trong túi nilon và xách lên xe máy. Đến 22 giờ 45 phút cùng ngày khi D đang xách chiếc ba lô màu đen và túi nilon màu trắng sọc tím để đặt lên xe máy thì bị Phòng Cảnh sát Kinh tế - Công an tỉnh Hưng Yên phối hợp với Công an xã Tân Hưng, tỉnh Hưng Yên bắt quả tang.

Vật chứng thu giữ:

- 01 ba lô màu đen bên trong có 03 vật hình hộp chữ nhật được dán kín, kích thước mỗi vật khoảng (17x17 x10)cm, xung quanh và mặt bên trên của mỗi vật có dán giấy nhiều màu sắc, bên trên có in chữ tiếng nước ngoài;

- 01 túi ni lông màu trắng sọc tím bên trong có 02 vật hình hộp chữ nhật được dán kín, kích thước mỗi vật khoảng (17x17 x10)cm, xung quanh và mặt bên trên của mỗi vật có dán giấy nhiều màu sắc, bên trên có in chữ tiếng nước ngoài.

- 01 xe máy nhãn hiệu HONDA WAVE ALPHA màu xanh đen bạc, biển kiểm soát: 17B5 - 625.38 đã qua sử dụng cùng 01 chìa khóa xe;

- Thu giữ trên người D: 01 điện thoại di động Iphone 11 Pro màu đen đã qua sử dụng; 01 Chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe gắn máy số 17009474 do Công an huyện Quỳnh Phụ cấp ngày 20/01/2022 đối với phương tiện mang biển kiểm soát 17B5 - 625.38.

Ngày 16/5/2026, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Hưng Yên tiến hành khám xét khẩn cấp chỗ ở của Nguyễn Quang D tại: Thôn Giáp Nhì, xã Liên Minh, tỉnh Ninh Bình. Kết quả: Không phát hiện, thu giữ đồ vật, tài liệu gì.

Tại Bản kết luận giám định số 1435/KL - KTHS ngày 20/5/2026 của Phòng Kỹ thuật hình sự kết luận: 05 (năm) hộp hình chữ nhật thu giữ của Nguyễn Quang D là pháo nổ, tổng khối lượng là **8,4 kg** *(Không hoàn lại đối tượng giám định)*.

Quá trình điều tra, Cơ quan điều tra làm rõ chủ tài khoản đã nhận số tiền 3.500.000 đồng do D chuyển là chị Lê Thị Kim T, sinh năm 1989 trú tại: thôn Bãi Giếng 2, xã Cam Lâm, tỉnh Khánh Hòa. Chị T làm nghề kinh doanh bán hàng online, quá trình bán hàng có đăng mã QR tài khoản của mình lên mạng Internet để khách mua hàng trả tiền, chị T không có quan hệ gì với đối tượng có tài khoản facebook có tên *"Quyết Nguyễn"*, đối tượng tên Nguyễn Quang D, không có giao dịch nào liên quan đến việc mua, bán pháo nổ. Chị T tự nguyện giao nộp số tiền 3.500.000 đồng cho Cơ quan điều tra Công an tỉnh Hưng Yên để phục vụ quá trình điều tra.

Ngày 03/6/2026, Cơ quan điều tra có Công văn số 10166 yêu cầu Công ty Cổ phần VNG xác minh, điều tra làm rõ tên, tuổi, địa chỉ của chủ tài khoản mạng xã hội Zalo có tên *"Quyết Nguyễn"*. Kết quả: Công ty Cổ phần VNG không đủ căn cứ để cung cấp thông tin về tài khoản Zalo có tên *"Quyết Nguyễn"*.

Về xử lý vật chứng:

Đối với 01 xe máy nhãn hiệu HONDA WAVE ALPHA màu xanh đen bạc, biển kiểm soát: 17B5 - 625.38 đã qua sử dụng cùng 01 chìa khóa xe, 01 Chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe gắn máy số 17009474. Quá trình điều tra làm rõ chiếc xe mô tô trên là tài sản hợp pháp của ông Nguyễn Viết D1, sinh năm 1979, trú tại: Thôn Hồng Phong, xã Tân Tiến, tỉnh Hưng Yên (bố đẻ D), không có trong cơ sở dữ liệu xe mô tô vật chứng, D lấy xe mô tô trên để đi mua pháo nổ ông Dương không biết, không liên quan đến việc phạm tội của D nên ngày 17/7/2026, Cơ quan điều tra đã trả lại chiếc xe mô tô cùng chìa khóa và Giấy chứng nhận đăng ký xe trên cho ông Dương.

Đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 11 Pro màu đen là phương tiện D sử dụng để liên lạc mua pháo nổ; 01 ba lô màu đen và 01 túi nilon màu sọc tím, trắng D sử dụng để đựng pháo nổ. Hiện các vật chứng này đang được lưu tại kho vật chứng Công an tỉnh Hưng Yên.

Đối với số tiền 3.500.000 đồng chị T tự nguyện giao nộp cho Cơ quan điều tra hiện đang quản lý tại tài khoản tạm gửi của Công an tỉnh Hưng Yên mở tại Kho bạc Nhà nước khu vực IV qua Ngân hàng TMCP Công thương Việt Nam - Chi nhánh Hưng Yên.

Quá trình điều tra Nguyễn Quang D, Nguyễn Minh T, Trương Việt T1 đã thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình. Lời khai nhận của các bị cáo phù hợp với nhau, phù hợp lời khai của người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, người chứng kiến và phù hợp với các tài liệu trong hồ sơ vụ án.

Tại bản Cáo trạng số 123/CT-VKSHYN- P3 ngày 31/7/2026 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hưng Yên đã truy tố Nguyễn Quang D, Nguyễn Minh T, Trương Việt T1 về tội *"Tàng trữ hàng cấm"* quy định tại điểm c khoản 1 Điều 191 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa:

Các bị cáo không thắc mắc nội dung bản cáo trạng, thành khẩn khai nhận hành vi tàng trữ hàng cấm của mình và xin được giảm nhẹ hình phạt.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 1 - Hưng Yên: Giữ nguyên nội dung bản Cáo trạng. Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Nguyễn Quang D, Nguyễn Minh T, Trương Việt T1 phạm tội Tàng trữ hàng cấm. Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 191; Điểm s, i khoản 1 Điều 51, Điều 17, Điều 58, Điều 65 Bộ luật Hình sự đối với bị cáo D và bị cáo T1. Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 191; Điểm s, i khoản 1 Điều 51, Điều 17, Điều 58, Điều 35 Bộ luật Hình sự đối với bị cáo T. Tuyên phạt bị cáo D từ 09 tháng đến 01 năm tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 01 năm 06 tháng đến 02 năm; Bị cáo T1 từ 07 tháng đến 09 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 01 năm 02 tháng đến 01 năm 06 tháng, thời hạn tính từ ngày tuyên án sơ thẩm. Giao các bị cáo cho chính quyền địa phương giám sát giáo dục trong thời gian thử thách. Bị cáo T phạt tiền từ 50.000.000 đến 60.000.000 đồng, nộp sung quỹ nhà nước. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo. Về vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự, khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự đề nghị: Tịch thu tiêu hủy: 01 ba lô màu đen; 01 túi nilon màu sọc tím, trắng. Tịch thu sung quỹ nhà nước số tiền 3.500.000 đồng và 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 11 Pro màu đen của bị cáo D. Số tiền 500.000 đồng T cho D vay, các bị cáo tự thỏa thuận không yêu cầu giải quyết nên không xem xét. Các bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Hưng Yên, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hưng Yên, Viện kiểm sát nhân dân khu vực 1 - Hưng Yên và Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Các bị cáo không có ý kiến, khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Vì vậy các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đều hợp pháp.

[2] Về tội danh: Lời khai nhận tội của các bị cáo tại phiên tòa hôm nay phù hợp với lời khai của các bị cáo tại cơ quan điều tra, lời khai của người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, người chứng kiến, biên bản bắt người phạm tội quả tang, cùng các chứng cứ tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra công khai tại phiên tòa, đã có đủ căn cứ kết luận: Vào hồi 22 giờ 45 phút ngày 16/5/2026, tại thôn Phương Trung, xã Tân Hưng, tỉnh Hưng Yên, Nguyễn Quang D có hành vi tàng trữ 8,4 kg pháo nổ để sử dụng. Mặc dù biết D mua pháo nổ về để sử dụng nhưng T1 đã đồng ý giúp D hỏi vay tiền của T. T đồng ý chuyển khoản cho D số tiền 4.000.000 đồng để D mua pháo nổ đồng thời thỏa thuận sẽ để lại cho T 02

hộp pháo nổ. Vì vậy, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hưng Yên truy tố các bị cáo về tội Tàng trữ hàng cấm theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 191 Bộ luật Hình sự năm 2015 là đúng, không bị oan sai.

Trong vụ án, các bị cáo cùng thực hiện phạm tội với vai trò đồng phạm giản đơn, bị cáo D giữ vai trò chính là người tìm người mua pháo nổ, chủ động liên hệ vay tiền để mua pháo. Bị cáo T, T1 giữ vai trò giúp sức tích cực nên hình phạt của D sẽ cao hơn hình phạt của T, T1.

[3] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Các bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Các bị cáo lần đầu phạm tội và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, thành khẩn khai báo, ăn năn hối Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định quy định tại điểm s, i khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự sẽ được Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho các bị cáo.

[4] Về hình phạt: Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến trật tự quản lý kinh tế, xâm phạm chế độ độc quyền của Nhà nước trong quản lý, sản xuất, kinh doanh một số loại hàng cấm. Các bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được việc tàng trữ pháo nổ là hành vi bị pháp luật nghiêm cấm nhưng vẫn cố ý thực hiện. Vì vậy, cần phải dành cho các bị cáo hình phạt phù hợp với hành vi phạm tội mà bị cáo đã gây ra nhằm răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung. Xét thấy các bị cáo có nhân thân tốt, có nơi cư trú rõ ràng. Các bị cáo phạm tội vì mục đích ham vui, suy nghĩ thiếu hiểu biết pháp luật nên không cần phải áp dụng hình phạt tù mà chỉ cần cải tạo dưới sự giám sát của gia đình và chính quyền địa phương nơi bị cáo thường trú. Còn bị cáo T đang là sinh viên, có đi làm thêm, có thu nhập tiết kiệm cho bản thân nên xử phạt bị cáo bằng hình thức phạt tiền như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa cũng đủ giáo dục các bị cáo trở thành người tốt, đồng thời thể hiện tính nhân đạo nhưng vẫn đảm bảo tính nghiêm minh của pháp luật.

[5] Về hình phạt bổ sung: Xét thấy bị cáo D, T1 là lao động tự do thu nhập không ổn định, không có tài sản riêng. Bị cáo T đã áp dụng hình phạt chính là phạt tiền nên không áp dụng hình phạt bổ sung bằng hình thức phạt tiền đối với các bị cáo.

[6] Về xử lý vật chứng:

- 01 xe máy nhãn hiệu HONDA WAVE ALPHA màu xanh đen bạc, biển kiểm soát 17B5 - 625.38 cùng 01 chìa khóa xe, 01 Chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe gắn máy số 17009474 là tài sản hợp pháp của ông Nguyễn Viết D1 (bố đẻ D). D lấy xe mô tô trên để đi mua pháo nổ ông Dương không biết nên Cơ quan điều tra đã trả lại những tài sản trên cho ông Dương là đúng quy định pháp luật. Ông Dương không có ý kiến gì khác nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

- 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 11 Pro màu đen là phương tiện D sử dụng để liên lạc mua pháo nổ cần tịch thu sung quỹ nhà nước.

- Số tiền 3.500.000 đồng dùng vào việc mua bán trái phép pháo nổ nên cần tịch thu sung quỹ nhà nước.

- Đối với số tiền 500.000 đồng mà T chuyển cho D là giao dịch vay tiền cá nhân. Tại phiên tòa các bị cáo đề nghị tự thỏa thuận, không yêu cầu giải quyết nên không xem xét.

- Đối với 01 ba lô màu đen và 01 túi nilon màu sọc tím, trắng D sử dụng để đựng pháo nổ cần tịch thu cho tiêu hủy.

[7] Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[8] Các vấn đề khác:

- Đối với người có nick tên *"Quyết Nguyễn"* đã bán pháo nổ cho D, hiện chưa đủ cơ sở làm rõ nhân thân, lai lịch của đối tượng này nên chưa có căn cứ xử lý.

- Đối với chị Lê Thị Kim T là người có tài khoản đã nhận số tiền 3.500.000 đồng. Qua xác minh làm rõ chị T không biết người chuyển khoản là ai, không liên hệ mua, bán pháo nổ, không quen biết đối tượng có tên Facebook *"Quyết Nguyễn"*, không liên quan đến hành vi phạm tội nên không có căn cứ xử lý đối với chị T.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ: Điểm c khoản 1 Điều 191, Điểm s, i khoản 1 Điều 51, Điều 17, Điều 58, Điều 65 Bộ luật Hình sự 2015 đối với các bị cáo D, T1.

Căn cứ: Điểm c khoản 1 Điều 191, Điểm s, i khoản 1 Điều 51, Điều 17, Điều 58, Điều 35 Bộ luật Hình sự 2015 đối với bị cáo T.

Căn cứ: Điểm a khoản 1 Điều 46, điểm a, b khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự. Khoản 2 Điều 106, khoản 2 Điều 136, Điều 331, Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự. Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội về án phí, lệ phí Tòa án.

[1] Tuyên bố: Các bị cáo Nguyễn Quang D, Nguyễn Minh T, Trương Việt T1 phạm tội *"Tàng trữ hàng cấm"*.

[2] Xử phạt:

- Bị cáo Nguyễn Quang D 09 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 01 năm 06 tháng, tính từ ngày tuyên án sơ thẩm 26/8/2026.

- Bị cáo Trương Việt T1 07 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 01 năm 02 tháng, tính từ ngày tuyên án sơ thẩm 26/8/2026.

- Xử phạt tiền bị cáo Nguyễn Minh T 50.000.000 đồng, nộp sung quỹ Nhà nước.

Giao bị cáo Nguyễn Quang D cho Ủy ban nhân dân xã Tân Tiến, tỉnh Hưng Yên giáo dục, Công an xã Tân Tiến, tỉnh Hưng Yên, giám sát trong thời gian thử thách. Giao bị cáo Trương Việt T1 cho Ủy ban nhân dân xã Phụ Dực, tỉnh Hưng Yên giáo dục, Công an xã Phụ Dực, tỉnh Hưng Yên, giám sát trong thời gian thử thách. Trong trường hợp các bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định khoản 3 Điều 87 Luật Thi hành án hình sự năm 2025.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật Thi hành án hình sự 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

[3] Về vật chứng:

- Tịch thu và tiêu hủy: 01 ba lô màu đen đã qua sử dụng, mặt trước có dòng chữ Joardran và 01 túi nilon màu trắng sọc tím, trắng.

- Sung quỹ nhà nước số tiền 3.500.000 đồng và 01 chiếc điện thoại di động Iphone 11 Pro màu đen.

(Vật chứng trên có đặc điểm, trọng lượng theo biên bản giao nhận đồ vật, tài liệu vật chứng ngày 17/7/2026 giữa Cơ quan CSĐT Công an tỉnh Hưng Yên và kho vật chứng và tài liệu, đồ vật số 01 Công an tỉnh Hưng Yên (BL 431) và giấy nộp tiền của Công an tỉnh Hưng Yên tại Ngân hàng TMCP Công thương Việt Nam - Chi nhánh Hưng Yên (BL 432)).

[4] Về án phí: Các bị cáo Nguyễn Quang D, Nguyễn Minh T, Trương Việt T1, mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

[5] Về quyền kháng cáo: Các bị cáo, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm 26/8/2026.

Nơi nhận:
- Bị cáo;
- Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan;
- TAND tỉnh Hưng Yên;
- VKSND khu vực 1 – Hưng Yên;
- THADS tỉnh Hưng Yên;
- Cơ quan CSĐT – CA tỉnh Hưng Yên;
- Phòng PC10 - CA tỉnh Hưng Yên;
- Phòng PV06 - CA tỉnh Hưng Yên;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thị Thu Hằng